HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 196/BC-HĐND	*Đồng Tháp, ngày 09 tháng 6 năm 2022*

BÁO CÁO
Giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Kế hoạch số 136/KH-HĐND ngày 25/4/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể (KTTT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020. Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức khảo sát thực tế một số Hợp tác xã (HTX), Hội quán[1], làm việc trực tiếp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và một số Uỷ ban nhân dân huyện (UBND)[2]; khảo sát qua báo cáo đối với các sở, ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện còn lại[3] và thực hiện giám sát Sở Kế hoạch và Đầu Tư. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả như sau:

I. Đánh giá chung công tác triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016-2020

Từ khi Luật HTX năm 2012 có hiệu lực thi hành và được Chính phủ, các bộ ngành Trung ương ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã, đã quy định rõ bản chất của tổ chức Hợp tác xã và tạo khung pháp lý khuyến khích, tạo điều kiện thúc đẩy HTX phát triển, cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị Tỉnh trong tổ chức, triển khai thực hiện. Đến nay có 100% số HTX đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh đã được củng cố và chuyển đổi hoạt động theo quy định Luật HTX 2012.

Đến cuối năm 2020, trên toàn Tỉnh có 218 HTX, gồm: có 208 HTX đang hoạt động và 10 HTX không còn hoạt động đang theo dõi; Trong đó, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực vực Nông nghiệp -Thuỷ sản[4]; Số thành viên tham gia là 55.474; Vốn điều lệ là 301 tỷ đồng; vốn hoạt động: 1.083 tỷ đồng;

---

[1] Khảo sát: HTX nông nghiệp Bình Tấn xã Bình Tân, HTX nông nghiệp Tân Tiến xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình; HTX nông nghiệp Tịnh Thới phường 6, Hội quán Tâm Quê xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh.

[2] Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Liên minh HTX; Quỹ Đầu tư phát triển; Huyện Thanh Bình và Thành phố Cao Lãnh.

[3] Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường; huyện Hồng Ngự, Châu Thành, Tháp Mười, Tam Nông, Cao Lãnh, Tân hồng, Lai Vung, Lấp Vò; TP Sa Đéc và TP Hồng Ngự.

[4] Có 174 HTX hoạt động trong lĩnh vực NN-Thuỷ sản, chiếm 83,7%, Lĩnh vực tín dụng 17 QTDNN, chiếm 8,7%; Lĩnh vực Vận tải 12 HTX, chiếm 5,6%; Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp 03 HTX, chiếm 1%; Lĩnh vực Thương mại – dịch vụ 02 HTX, chiếm 1%;

Kết quả xếp loại: có 11,9% xếp loại tốt; 28,9% xếp loại khá; 46,8% xếp loại TB, yếu và 12,4% không xếp loại do không hoạt động và mới thành lập;

1. Tóm tắt một số kết quả đạt được trong giai đoạn 2016-2020:

Hiện nay trên địa bàn Tỉnh đang triển khai trên 09 chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX vừa của Trung ương và của địa phương với với kết quả như sau:

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và chính sách thành lập mới các HTX, liên hiệp HTX: Đã tổ chức 13 lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ HTX (Nghiệp vụ giám đốc, kiểm soát, kế toán), với 850 người tham dự; Hỗ trợ thành lập mới cho 11 HTX, với tổng kinh phí gần 1083,95 triệu đồng; hỗ trợ 162 lượt lao động trẻ cho 78 HTX nông nghiệp với tổng kinh phí 4.205,83 triệu đồng.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: hỗ trợ cho 18 HTX tham gia 03 kỳ hội chợ và 03 cuộc đi khảo sát, nghiên cứu thị trường đã giúp cho các HTX tìm hiểu thị trường, giới thiệu trưng bày sản phẩm, tìm kiếm cơ hội liên doanh, liên kết các HTX, doanh nghiệp tại một số địa phương ngoài tỉnh,… với tổng số tiền là 356,950 triệu đồng.

- Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới: hỗ trợ chi phí để xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, đăng kỹ mã vạch, đăng ký nhãn hiệu, hỗ trợ cho trên 70 HTX, trang tại thực hiện mua máy móc, thiết bị phục vụ phát triển sản xuất, tổng số 337 máy móc, thiết bị và 05 HTX thực hiện theo chuỗi giá trị với tổng số tiền là 8.714.000.000 đồng và đã ký hợp đồng triển khai mới 16 nhiệm vụ KH&CN có sự tham gia, phối hợp của HTX.

- Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: Các Tổ chức tín và Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đã có nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn cho các HTX tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, đến nay, có 05 HTX và 08 THT vay vốn của các TCTD, với tổng số tiền cho vay là 3,690 tỷ đồng và cho vay 15 phương án sản xuất kinh doanh của 06 HTX, tổng số tiền cho vay là 10,3 tỷ đồng từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX. Đồng thời từ nguồn Quỹ Quốc gia về việc làm đã giải ngân cho 04 HTX và 03 thành viên vay vốn sản xuất kinh doanh với số tiền 650 triệu đồng.

- Các chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng: Kết hợp lồng ghép từ nhiều nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia đã hỗ trợ đầu tư cho 32 HTX xây dựng (công trình thủy lợi, giao thông nội đồng, đường giao thông trục chính vào khu sản xuất) với tổng mức đầu tư là 26.305 triệu đồng (theo cơ chế hỗ trợ là ngân sách Trung ương sẽ hỗ trợ 80% và HTX đóng góp 20% tổng mức đầu tư của dự án).

- Chính sách liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm: thực hiện chủ trương của Trung ương và của Tỉnh hiện nay trong toàn tỉnh có 40 Hợp tác xã, 01 tổ hợp tác được chấp thuận chủ trương xây dựng dự án cánh đồng lớn với tổng diện tích 92.758 ha và Tỉnh đã nhận được 15 kế hoạch triển khai thực hiện hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

- Chính sách đất đai: hiện nay có trên 52% số HTX đang hoạt động đã có trụ sở làm việc và Tỉnh đã hỗ trợ cho 09 HTX thuê đất không thông qua đấu giá quyền

sử dụng đất, miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê, với tổng diện tích 146.352m2. Từ năm 2019 đến nay, Tỉnh đã cho thuê đất đối với các HTX như: Láng Biển (huyện Tháp Mười), Tịnh Thới[5] (thành phố Cao Lãnh) với tổng diện tích 5.955,6 m^2 và thực hiện Nghị quyết 138 của HĐND Tỉnh về Chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai được thí điểm áp dụng trong lĩnh vực trồng lúa, trồng cây ăn trái, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, có 09/12 huyện, thành phố tham gia, với có 159 lượt đối tượng được hỗ trợ, tổng diện tích đất được hỗ trợ là 1.751,57 ha (trong đó, diện tích thuê đất lúa: 1.650,64 ha, với 135 lượt đối tượng hỗ trợ; diện tích thuê đất cây ăn trái 100,93 ha, với 24 lượt đối tượng hỗ trợ) và hỗ trợ 08 mô hình cơ giới hóa *(đang đề nghị ngành NN phân tích thêm số lượng HTX tham gia chính sách này)*;

- Chính sách thuế: HTX được ưu đãi thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế tài nguyên, lệ phí môn bài và các HTX phải nộp một số loại thuế như thuế thu nhập doanh nghiệp 20%; thuế giá trị gia tăng 8%, thuế thu nhập cá nhân từ vốn góp của các thành viên 5%.

- Hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp thực hiện theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ: Tính đến nay, luỹ kế doanh số cho vay là 575,184 tỷ đồng, hiện dư nợ tại các ngân hàng thương mại đến cuối tháng 12/2020 là 97 tỷ đồng để đầu tư cho một số loại máy móc thiết bị như máy gặt đập liên hợp có tỷ lệ hoàn thành là 424,67%, máy kéo là 773,56% và máy cày là 204,13%.

Nhìn chung, Các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT nói chung và cho HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp nói riêng được Trung ương và địa phương ban hành khá đồng bộ và có tính chiến lược, đột phá; tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới như:

- Các chính sách cơ bản đã hỗ trợ cho HTX hoạt động ổn định, phát triển, xuất hiện nhiều mô hình HTX điển hình trong phát triển nông nghiệp. Bước đầu các HTX đã thực hiện được vai trò đại diện các thành viên cùng phát triển, tăng cường liên kết trong nội bộ HTX và giữa HTX với các tổ chức kinh tế khác, cũng như nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế hộ thông qua HTX.

- Công tác tuyên truyền các chính sách hỗ trợ cho HTX được thực hiện khá đa dạng bằng nhiều hình thức như tập huấn, phổ biến cho cán bộ, đảng viên, nhân dân và Liên minh HTX đã tổng hợp tóm tắc các chính sách gửi trực tiếp đến từng HTX thành viên nghiên cứu thực hiện.

2. Một số khó khăn, tồn tại trong triển khai thực hiện các chính sách:

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách phát sinh những tồn tại, hạn chế nhất định:

---

[5] Qua khảo sát thực tế tại HTX Tịnh Thới được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất hằng năm nhưng phải nộp trả tiền giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 4320/QĐ-UBND-HC ngày 29/4/2022; Cục Thuế tỉnh có Thông báo số 626/TB-CT ngày 9/5/2022 về việc nộp hoàn trả ngân sách số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất được cấp là trên 1,7 tỷ đồng.

- Công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể chưa mang tính liên tục, chưa tạo sự chuyển biến lớn trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và phần lớn quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò cũng như còn hoài nghi về hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, từ đó việc vận động người dân tham gia vào HTX gặp nhiều khó khăn, tinh thần hợp tác của các thành viên trong HTX chưa cao. Cùng với công tác tham mưu, hướng dẫn thực hiện các chính sách còn chậm, chồng chéo trong công tác quản lý, thủ tục rườm rà, … nên gây khó khăn cho HTX trong tiếp cận chính sách.

- Tỷ lệ HTX đang hoạt động thuộc lĩnh vực xản xuất nông nghiệp chiếm ở mức cao trên 83,7%, nhưng có đến trên 50% số HTX chất lượng hoạt động trung bình, yếu và không hoạt động, đa số HTX chưa có trụ sở làm việc, phải thuê hoặc mượn tạm nơi làm việc, nên khó thực hiện việc liên kết, mở rộng sản xuất cùng với trình độ quản lý, không có tài sản, không có vốn lưu động,… còn 10 HTX không hoạt động nhưng chưa thực hiện giải thể do các HTX còn nợ thuế, nợ vay Quỹ đầu tư phát triển và bỏ địa chỉ đăng ký hoạt động. Bên cạnh đó, nhiều HTX hoạt động đơn ngành nghề chưa phát triển nhiều dịch vụ cung ứng cho thành viên, chủ yếu là dịch vụ tưới tiêu và cung cấp vật tư phân bón cho thành viên, nên hiệu quả hoạt động thiếu tính ổn định, liên tục và bổ trợ cho nhau giữa các dịch vụ.

- Việc tiếp cận các chính sách còn nhiều khó khăn do còn mang tính ràng buộc cao, thủ tục rườm rà, chưa mang tính liên tục trong thực hiện, cụ thể như:

+ Chính sách chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX theo Nghị quyết 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của HĐND Tỉnh dù chưa được bãi bỏ nhưng đến nay còn 09 HTX thành lập mới chưa được nhận hỗ trợ chính sách (năm 2020: 02 HTX, năm 2021: 07 HTX);

+ Chính sách hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc có thời hạn tại HTX theo Nghị quyết 176/2018/NQ-HĐND thật sự chưa hiệu quả, chưa góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, hoạt động của HTX, cụ thể: chủ yếu lao động trẻ về làm công tác kế toán và khi hết thời gian hỗ trợ lương 03 năm thì đa số các lao động nghỉ việc do HTX không có kinh phí tiếp tục trả lương.

+ Quy định tỷ lệ đối ứng của HTX quá cao đối với chi phí thuê gian hàng cho 01 gian hàng tiêu chuẩn (nhà nước hỗ trợ 50%: HTX đối ứng 50%) chưa thực sự khuyến khích các HTX tham gia hội chợ, triễn lãm trong nước và chính sách tưới tiên tiến, tiết kiệm nước,… Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: phải có tài sản thế chấp khi vay vốn, thủ tục tiếp cận vốn vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX phức tạp phải thực hiện 16 thủ tục hành chính liên quan và chính sách tích tụ tập trung đất đai theo quy định tại Nghị quyết 138/2017/NQ-HĐND chỉ đạt 12,77% chỉ tiêu Nghị quyết và hỗ trợ áp dụng cơ giới hoá, đạt 5,95% chỉ tiêu Nghị quyết, từ đó, chính sách chưa có tác động lớn đến sản xuất với quy mô lớn, nâng cao chất lượng, giá trị nông sản, tạo sự canh tranh trên thị trường gắn với liên kết tiêu thụ và phát triển bền vững;

+ Có chính sách ban hành nhưng chậm hướng dẫn thực hiện hoặc bố trí nguồn lực rất hạn chế, ngoài ra một số chính sách như thuế, đất đai còn đánh đồng gữa HTX với các loại hình tổ chức kinh tế khác, như thuế thu nhập cá nhân đối với

thành viên HTX và nhà nước giao đất cho HTX miễn tiền thuê đất nhưng phải nộp tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng hoàn trả vào ngân sách nhà nước;…

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức quản lý nhà nước về Kinh tế tập thể cho cán bộ, công chức và bộ máy quản lý HTX được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, hiệu quả mang lại chưa cao, sử dụng nguồn nhân lực đã bồi dưỡng, tập huấn chưa hiệu quả nên gây lãng phí nguồn nhân lực và ngân sách thực hiện.

(Nội dung đánh giá chi tiết từng chính sách có phục lục số I kèm theo)

3. Nguyên nhân

- Việc triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển Kinh tế tập thể có quá nhiều cơ quan, đơn vị phụ trách thực hiện gắn với nhiệm vụ của từng ngành nên chính sách bị phân tán, thiếu cơ chế phối hợp thực hiện.

- Trung ương ban hành chính sách nhưng các bộ, ngành chậm hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung làm cho địa phương gặp khó khăn trong triển khai thực hiện; chính sách hỗ trợ chưa ưu tiên cho loại hình HTX, xem HTX như doanh nghiệp. Một số chính sách ban hành nhưng bố trí nguồn kinh phí rất hạn chế và không có nguồn kinh phí riêng để thực hiện, chủ yếu là lồng ghép vào các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án khác nên chưa đáp ứng nhu cầu hỗ trợ nhiều cho các HTX.

- Chưa có cơ chế phối hợp thể giữa các sở, ngành trong việc triển khai thực hiện lồng ghép các chính sách; cán bộ quản lý kinh tế tập thể ở địa phương đa phần là kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi; việc phân công theo dõi, quản lý kinh tế tập thể còn chồng chéo giữa các ngành nên công tác quản lý chưa thực sự chặt chẽ; công tác đào tạo cán bộ quản lý nhà nước nhà nước về kinh tế tập thể và nguồn lao động làm quản lý HTX chưa được quan tâm đúng mức nên nguồn lực con người phục vụ cho phát triển kinh tế tập thể chưa đáp ứng yêu cầu.

II. Kiến nghị của Đoàn giám sát

1. Đối với Ủy ban nhân dân Tỉnh

- Rà soát các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho kinh tế tập thể của Trung ương và của địa phương để điều chỉnh, bổ sung hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn tạo thuận lợi để các đơn vị kinh tế tập thể tiếp cận được chính sách.

- Chỉ đạo tổ chức đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tập thể của tỉnh trong thời gian tới.

- Xem xét phân công cơ quan đầu mối và ban hành quy chế phối hợp thực hiện các chính sách, cơ chế lồng ghép các chính sách hỗ trợ cho kinh tế tập thể, HTX nhằm triển khai đồng bộ các chính sách, mang tính thống nhất.

- Xem xét cơ chế chậm nộp hoặc phân kỳ số tiền nộp ngân sách nhà nước khi các HTX được nhà nước giao đất để làm mặt bằng xây dựng trụ sở HTX, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất đối với HTX nông nghiệp. Quan tâm xử lý kịp thời vướng mắc, khó khăn của HTX DVNN Tịnh Thới Thành Phố Cao Lãnh và các HTX khác (nếu có).

- Đề nghị UBND Tỉnh xem xét việc quyết định dừng thực hiện Chính sách chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX trong khi Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của HĐND Tỉnh chưa được cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xem xét giải quyết cho 09 HXT thành lập mới trong năm 2020 và năm 2021.

2. Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan trong rà soát các chính sách Trung ương, địa phương để kiến nghị, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp; Trong đó quan tâm tháo gỡ những điểm nghẽn về thủ tục, cơ chế tiếp tiếp cận chính sách.

- Phối với các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất UBND Tỉnh xem xét ban hành quy chế phối hợp thực hiện cơ chế lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ cho kinh tế tập thể, HTX để các chính sách sách được triển khai đồng bộ và có hiệu quả cao.

- Có chương trình phối hợp cụ thể với Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh trong việc đa dạng hình thức, ngắn gọn xúc tích về nội dung và duy trì hoạt động tuyên truyền về xu thế và lợi ích của mô hình kinh tế tập thể, HTX.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể; cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể và tổ chức, cá nhân có liên quan đến Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá năng lực, nguồn lực của các HTX để kịp thời có kế hoạch củng cố, tư vấn, hỗ trợ mở rộng thêm ngành nghề, nhằm tạo điều kiện cho HTX phát triển ổn định.

- Xem xét, đề xuất giải pháp giải quyết các kiến nghị của các ngành, địa phương (*theo phụ lục II đính kèm*).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì hoặc phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

+ Tiếp tục rà soát các chính sách đã triển khai nhưng chưa phát huy hiệu quả, trong đó lưu ý các chính sách đặc thù của Tỉnh phục vụ Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn hiện nay theo hướng đơn giản hóa thủ tục; tham mưu UBND Tỉnh xem xét ban hành quy chế phối hợp trong việc lồng ghép thực hiện các chính sách hỗ trợ để các chính sách được triển khai đồng bộ và HTX tiếp cận được dễ dàng hơn.

+ Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

- Quan tâm hướng dẫn hỗ trợ HTX tiếp cận vốn đầu tư, nhất là đầu tư hạ tầng kiên cố hóa kênh mương, Chính sách liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm,….

4. Sở Công thương

- Tiếp tục rà soát các chính sách đã triển khai nhưng chưa phát huy hiệu quả đối với HTX, đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế hiện nay như: chính sách hỗ trợ tham gia hội chợ giới thiệu sản phẩm, chính sách hỗ trợ mua máy móc, thiết bị lĩnh vực khuyến công. Quan tâm đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ HTX xúc tiến thương mại trên môi trường số.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả trong phối hợp với Hội Nông dân tỉnh trong triển khai các chính sách liên quan đến với các tổ chức kinh tế tập thể; phối hợp với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp trong đào tạo lực lượng sinh viên, đoàn viên về thương mại điện tử nhằm giúp nâng cao chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh cho các HTX trong tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan, các bên tham gia chuỗi cung ứng, tiêu thụ hàng hoá để đề xuất với cấp có thẩm quyền về cơ chế thanh toán tiền 03 bên một cách hiệu quả khi các HTX bán hàng hoá, nhằm tạo thuận lợi hơn cho các HTX trong liên kết, tiêu thụ hàng hóa.

5. Sở Tài nguyên - Môi trường

- Tiến hành rà soát, tham mưu UBND Tỉnh kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước, theo đó ưu tiên tạo điều kiện cho HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp được tiếp cận chính sách về đất đai để có mặt bằng xây dựng nơi làm việc, nhà kho, nhà xưởng phục vụ sản xuất kinh doanh;

- Nghiên cứu đề xuất cơ chế nộp số tiền bồi thường, giá trị đất vào ngân sách nhà nước khi các HTX nông nghiệp được nhà nước giao đất để làm mặt bằng xây dựng trụ sở HTX, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất cho phù hợp với khả năng tài chính của các HTX. Quan tâm phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý kịp thời trường hợp HTX DVNN Tịnh Thới, Thành Phố Cao Lãnh và những nơi khác (nếu có).

- Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các HTX có yêu cầu và hướng dẫn quy trình, đơn giản thủ tục về đất đai liên quan đến HTX.

6. Cục thuế tỉnh

- Tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh kiến nghị sửa đổi chính sách về thuế đối với HTX theo hướng ưu đãi hơn nữa trong các sắc thuế, đặt biệt là thuế thu nhập cá nhân từ vốn góp của thành viên áp dụng thuế suất 5%.

- Quan tâm phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND Tỉnh xử lý kịp thời trường hợp HTX DVNN Tịnh Thới, Thành Phố Cao Lãnh và những nơi khác (nếu có).

7. Đối với Liên minh HTX

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách thông qua nhiều mô hình hiệu quả, thực chất hơn để các đối tượng thụ hưởng chịu tác động bởi các chủ trương, chính sách được kịp thời nắm bắt và nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, lợi ích của kinh tế tập thể trong sản xuất, liên kết, tiêu thụ hàng hoá trong bối cảnh nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế toàn cầu.

- Phối với các cơ quan liên quan rà soát các chính sách tham mưu đề xuất UBND Tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp; Trong đó quan tâm đề xuất tháo gỡ những điểm nghẽn về thủ tục, cơ chế tiếp tiếp cận; phối ban hành quy chế lồng ghép trong thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng được tiếp cận thuận tiện và dễ dàng hơn.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý HTX trên cơ sở nhu cầu của từng loại hình HTX. Có giải pháp hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn nhân lực đã được đào tạo, bồi dưỡng. Rà soát, đánh giá, phân loại nguồn lực của HTX để kịp thời tư vấn hỗ trợ mở rộng thêm ngành nghề cho HTX.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành để tư vấn, nhân rộng các mô hình HTX hiệu quả, cũng như triển khai rà soát để kiến nghị điều chỉnh kịp thời những hạn chế của chính sách hỗ trợ HTX trên địa bàn.

- Đánh giá làm rõ nguyên nhân, khó khăn đề xuất giải pháp cụ thể đến cơ quan có thẩm quyền xem xét tháo gỡ theo chức năng, nhiệm vụ.

8. Đối với Quỹ đầu tư phát triển (Quỹ Hỗ trợ Phát triển hợp tác xã)

- Phối hợp rà soát các thủ tục vay vốn tham mưu cho ban quản lý quỹ xem xét đơn giản hóa các thủ tục vay vốn, tạo điều kiện HTX tiếp cận nguồn vốn thuận lợi hơn.

- Phối hợp chặt chẽ với Liên minh HTX trong rà soát, cũng như cập nhật để hoàn thiện quy chế quản lý quỹ khi được Trung ương hướng dẫn.

- Rà soát hoàn thiện các văn bản liên quan về quản lý Quỹ Hỗ trợ Phát triển HTX trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Có giải pháp xử lý và thu hồi dứt điểm khoản nợ xấu đối với các HTX.

9**. Đối với UBND các huyện, thành phố**

- Quan tâm chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tư vấn chính sách cho HTX trên địa bàn quản lý; chỉ đạo phòng ban chuyên môn tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết hồ sơ thủ tục, tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận về đất đai, hạ tầng, kỹ thuật, tín dụng và các nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước; theo dõi, nắm bắt nhu cầu, phối hợp giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị chính đáng của các HTX.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành công tác quản lý tài chính của HTX. Rà soát lại năng lực HTX,

mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh, xem HTX có ưu thế lĩnh vực nào để phát huy, tăng cường đầu tư phát triển ngành nghề phù hợp.

- Tạo điều kiện thuận lợi và định hướng các Hội quán hoạt động tốt phát triển lên thành Hợp tác xã.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, thông tin số liệu về HTX và kịp thời phản ánh những bất cập, vướng mắc tạo thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của HTX.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016-2020./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND, UBND Tỉnh;
- UBMTTQ VN Tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban HĐND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh (qua email);
- Các Sở, ngành: Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính, Công thương, NN&PTNT, Khoa học - Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường, Cục thuế Tỉnh, LM HTX, Quỹ ĐTPT;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND (KT-NS).

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Tô Hoàng Khương

Phụ lục I:

Đánh giá kết quả thực hiện chính sách của Trung ương, địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020

(Kèm theo Báo cáo số 196/BC-HĐND ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân Tỉnh)

1. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

- Thực hiện Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh.

Giai đoạn 2016-2020, Liên minh HTX chưa tổ chức đào tạo cho cán bộ HTX (đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học, các lớp nghề, …), chủ yếu phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh tổ chức 13 lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ HTX (nghiệp vụ giám đốc, kiểm soát, kế toán) với 850 người tham dự nhằm nâng cao kiến thức về mô hình HTX kiểu mới, năng lực quản lý, điều hành và chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ HTX.

- Theo chương trình 135; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của HTX, tổ chức lại hoạt động của HTX theo chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020:

Từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, Ban chỉ đạo Tỉnh đã ban hành kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới theo Chương trình khung của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Kết quả qua 04 năm (2016-2019) đã tổ chức 51 lớp cho hơn 6.300 cán bộ, công chức phụ trách xây dựng nông thôn mới.

Từ Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2015-2020, tỉnh đã tổ chức 99 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ quản lý HTX; tuyên truyền về Luật, Nghị định và các chính sách về KTTT cho HTX, THT, trang trại, với gần 3.366 người tham dự.

Ngoài ra tỉnh phối hợp với trường Trung cấp nghề và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam; trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn II; Cục Phát triển HTX - Bộ Kế hoạch và Đầu tư; trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp; UBND các huyện, thành phố tổ chức các lớp tập huấn các chức danh HTX, lớp bồi dưỡng chuyên đề cho cán bộ quản lý HTX.

+ *Hiệu quả của chính sách:* Các khóa tập huấn, bồi dưỡng đã góp phần giúp cho người quản lý trong các HTX cải thiện về công tác điều hành theo mô hình HTX kiểu mới, từng bước kinh doanh hiệu quả, cải thiện chất lượng HTX yếu kém, trung bình, nâng số lượng HTX khá với mô hình HTX ngành nghề kinh doanh phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường.

+ *Tồn tại, hạn chế:*

Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng còn dàn trải, phân tán ở nhiều ngành, đơn vị; một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng chưa thống nhất, phù hợp với thực tiễn và

nhu cầu của HTX. Nhiều HTX cử người tham gia các lớp học không đúng đối tượng, nhiều trường hợp lớn tuổi và trình độ hạn chế nên chưa phát huy hiệu quả của chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo mục tiêu của kế hoạch đào tạo đề ra.

Kinh phí hỗ trợ cho học viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND định mức chi hỗ trợ còn thấp, chưa thực sự khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX tham gia các lớp học, nguồn thu của HTX còn hạn hẹp, nhất là HTX nông nghiệp nên không có kinh phí hỗ trợ thêm cho người được cử đi học.

- Thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 và Nghị quyết số 399/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 quy định chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2020.

Các sở, ngành cấp tỉnh đã triển khai kịp thời, đầy đủ chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp đến các huyện, thành phố. Nhiều HTX được tiếp cận chính sách, giai đoạn 2018-2020 hỗ trợ 162 lượt lao động cho 78 HTX nông nghiệp, với tổng kinh phí 4.205,83 triệu đồng (Trong đó kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 569,4 triệu đồng, kinh phí tái cơ cấu ngành nông nghiệp 3.636,43 triệu đồng)[6].

+ *Hiệu quả của chính sách:* Chính sách ban hành nhằm tăng cường nguồn lực tri thức cho các HTX nông nghiệp hiện nay, góp phần nâng cao trình độ trong bộ máy của HTX khắc phục những hạn chế, yếu kém trong hoạt động của các HTX. Chính sách ưu tiên hỗ trợ lao động từ con em thành viên HTX, sống ở địa phương, khuyến khích năng cao trình độ góp phần tạo nguồn lực lượng kế thừa quản lý HTX trong thời gian tới.

+ *Tồn tại, hạn chế:*

Việc tìm kiếm lao động có trình độ làm việc cho các HTX gặp nhiều khó khăn do lao động HTX dự định thuê mướn không đủ điều kiện theo quy định. Bên cạnh đó, phần lớn các HTX có quy mô nhỏ nên chưa có các chế độ, chính sách hỗ trợ thêm cho lao động để khuyến khích lao động gắn bó lâu dài với HTX; đa phần các HTX chưa có trụ sở làm việc làm ảnh hưởng đến quá trình làm việc của lao động.

Lao động hỗ trợ cho các HTX hầu hết là sinh viên mới ra trường, chưa có kinh nghiệm trong quản lý điều hành, cũng như kiến thức và sự am hiểu về lĩnh vực KTTT, HTX.

Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND quy định đối tượng thụ hưởng hẹp hơn (chỉ áp dụng cho HTX nông nghiệp, chưa hỗ trợ HTX phi nông nghiệp và HTX do thanh niên khởi nghiệp); mức hỗ trợ thấp hơn (tương đương mức lương tối thiểu

---

[6] Hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn tại HTX: Huyện Thanh Bình được tỉnh hỗ trợ cho 11 HTX nông nghiệp, tổng kinh phí 740,98 triệu đồng; TP. Hồng Ngự được tỉnh hỗ trợ 03 HTX nông nghiệp, với số tiền 203,36 triệu đồng; Huyện Lai Vung hỗ trợ 03 HTX, với số tiền 89,84 triệu đồng; Huyện Tháp Mười với số tiền 397 triệu đồng; Huyện Cao Lãnh hỗ trợ 13 HTX, với số tiền 642,96 triệu đồng; Huyện Tân Hồng hỗ trợ 04 lao động trẻ, số tiền 122,8 triệu đồng; TP. Sa Đéc hỗ trợ 3 người, số tiền 56,69 triệu đồng; Huyện Tam Nông: 07 HTX với 349,98 triệu đồng.

vùng cho 01 lao động/số tháng lao động/01 HTX) so với quy định tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 và Thông tư số 124/2021/TT-BTC (hàng tháng ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng, hỗ trợ tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/tổ chức KTTT/năm). Do đó nếu áp dụng mức hỗ trợ hiện nay của tỉnh sẽ không phù hợp theo quy định hiện hành.

2. Chính sách thành lập mới, củng cố lại tổ chức HTX

Thực hiện Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh.

Đối với chính sách thành lập mới HTX, các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đều triển khai thực hiện từ nguồn kinh phí của tỉnh giao Liên minh HTX làm đầu mối hỗ trợ với mức 10 triệu đồng/HTX và một số địa phương đối ứng hỗ trợ thêm từ nguồn kinh phí của huyện nhằm khuyến khích các HTX thành lập, củng cố lại tổ chức HTX. Giai đoạn 2016-2020 đã hỗ trợ 09 HTX nông nghiệp thành lập mới, với tổng kinh phí gần 724 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn Tái cơ cấu ngành nông nghiệp; nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hỗ trợ thành lập 02 HTX nông nghiệp với kinh phí 359,95 triệu đồng (thành lập HTX từ THT gắn với sản phẩm OCOP).

Trên cơ sở Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND-HC ngày 18/3/2013. Tuy nhiên, căn cứ để thực hiện hỗ trợ (Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND-HC) đã hết hiệu lực kể từ ngày 15/6/2020. Do đó, hiện nay chính sách thành lập mới, củng cố HTX theo Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành, UBND Tỉnh chưa trình HĐND Tỉnh ban hành nghị quyết thay thế kịp thời nên một số HTX được thành lập sau ngày 15/6/2020 không thụ hưởng được chính sách.

3. Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND Tỉnh về việc ban hành quy định một số nội dung và mức chi cho hoạt động tái cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND Tỉnh quy định hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại; Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 21/12/2018 của UBND Tỉnh về việc hỗ trợ xây dựng và phát triển nhãn hiệu, bao bì sản phẩm.

Hàng năm, tỉnh hỗ trợ kinh phí cho HTX, lãnh đạo HTX tham gia cùng đoàn công tác của lãnh đạo tỉnh đi học tập, nghiên cứu, tiếp cận kinh nghiệm sản xuất - kinh doanh, thị trường trong và ngoài nước; tham gia các kỳ hội chợ triển lãm do Tỉnh, Liên minh HTX Việt Nam, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và khu vực tổ chức[7]. Qua đó, các HTX có dịp giới thiệu, quảng bá và ký kết hợp tác tiêu thụ sản phẩm...

Từ nguồn kinh phí thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp lĩnh vực công thương, ngành công thương đã hỗ trợ HTX, THT thực hiện quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, xây dựng điểm giới thiệu, trưng bày quảng bá sản

[7] Tham gia hội chợ, triển lãm trong nước: hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng cho 01 gian hàng tiêu chuẩn và hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại... nước ngoài là 100%. Khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước và ngoài nước: hỗ trợ 100% tiền vé máy bay (khứ hồi) hoặc chi phí tàu, xe theo kế hoạch.

phẩm, kho trung chuyển hàng hóa ở ngoài tỉnh, điểm bán hàng nông sản thực phẩm an toàn trong tỉnh[8]. Giai đoạn 2016 - 2020 đã hỗ trợ 11 HTX, 01 THT xây dựng điểm giới thiệu, trưng bày quảng bá sản phẩm trong và ngoài tỉnh, với tổng số tiền là 356,95 triệu đồng; hỗ trợ 09 HTX quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, với tổng số tiền 132,958 triệu đồng.

Bên cạnh đó, ngành công thương hỗ trợ và hướng dẫn các địa phương xây dựng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, đặc biệt là sản phẩm đặc sản, chủ lực của địa phương nhằm nâng cao giá trị, sức cạnh tranh trên thị trường như Ớt Thanh Bình, Nem Lai Vung, khô Phú Thọ, kiệu Phú Hiệp, hủ tiếu Sa Đéc, cam xoàn Lai Vung, sen Tháp Mười,.... Ngành còn phối hợp với Đoàn thanh niên và Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về bán hàng trên sàn thương mại điện cho các bạn thanh niên xung phong, sinh viên để hỗ trợ nông dân tiếp cận kỹ năng bán bán hàng trên nền tảng công nghệ số.

+ *Hiệu quả của chính sách:* Việc hỗ trợ HTX tham gia hội chợ đã giúp các HTX có điều kiện trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại hội chợ, qua đó liên kết với các doanh nghiệp để cung ứng dịch vụ đầu vào, tiêu thụ sản phẩm của HTX; tổ chức HTX đi khảo sát, nghiên cứu thị trường đã giúp các HTX tìm hiểu thị trường, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm cơ hội liên doanh, liên kết các HTX, doanh nghiệp tại một số địa phương ngoài tỉnh, xây dựng được thị trường tiêu thụ ổn định đáp ứng nhu cầu, đồng thời trao đổi kinh nghiệm về quản lý điều hành HTX.

+ *Tồn tại, hạn chế:*

Mức hỗ trợ theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND tỷ lệ thụ hưởng chính sách giữa HTX và doanh nghiệp là bằng nhau; ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí 100% không quy định tỷ lệ đối ứng của HTX nên HTX chưa có trách nhiệm cao để sử dụng hiệu quả kinh phí hỗ trợ.

Năm 2021, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND có hiệu lực từ ngày 20/4/2021 thay thế Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND, trong đó quy định hỗ trợ tham gia hội chợ, triễn lãm trong nước; đưa sản phẩm vào trưng bày tại các trung tâm giới thiệu nông sản, đặc sản tại các tỉnh thành trong nước là 50% chi phí thuê gian hàng cho 01 gian hàng tiêu chuẩn (thấp hơn mức hỗ trợ Quyết định 58/2016/QĐ-UBND là 100% chi phí thuê gian hàng cho 01 gian hàng tiêu chuẩn). Kinh phí hỗ trợ HTX tham gia khảo sát, nghiên cứu thị trường; tham gia chương trình kết nối giao thương, kết nối cung cầu còn thấp, chỉ hỗ trợ chi phí tàu, xe, không hỗ trợ chi phí ăn nghỉ cho HTX. Do vậy một số chính sách theo Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND chưa thực sự khuyến khích các HTX tham gia hội chợ, triễn lãm trong nước; ít HTX tham gia khảo sát thị trường.

4. Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

- Thực hiện Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND Tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục, đào tạo và hỗ trợ hoạt động sáng tạo trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy định

---

[8] Hỗ trợ quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu, sản phẩm là 15.000.000 đồng/lần/đơn vị. Hỗ trợ xây dựng các điểm giới thiệu, trưng bày sản phẩm, bán hàng và kho trung chuyển hàng hóa ở ngoài Tỉnh: tối đa 30.000.000 đồng/lần/điểm.

một số chính sách khuyến khích đầu tư vào hoạt động Khoa học và Công nghệ (KH&CN) trên địa bàn tỉnh.

+ *Về hỗ trợ các tổ chức KTTT khuyến khích đầu tư vào hoạt động KH&CN (Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND)*: hỗ trợ chi phí cho 04 đơn vị (03 HTX và 01 trang trại) để xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, đăng ký mã vạch, đăng ký nhãn hiệu, với tổng số tiền là 72 triệu đồng[9]. Định mức kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND còn thấp nên chưa thu hút được các tổ chức, cá nhân tham gia, đặc biệt là HTX, Hiệp hội. Trong năm 2021, Sở KH&CN đã tham mưu y UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 trên cơ sở mở rộng phạm vi và định mức hỗ trợ trong các hoạt động đầu tư vào KH&CN cho các tổ chức kinh tế, trong đó có thành phần KTTT. Nghị quyết được kỳ vọng là đòn bẩy thúc đẩy phát triển đầu tư KH&CN trong cộng đồng doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường KH&CN góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

+ *Về hướng dẫn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá:* hỗ trợ 8 HTX, Hiệp hội đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa[10].

+ *Về công tác nghiên cứu và ứng dụng KH&CN:* ký hợp đồng triển khai mới 16 nhiệm vụ KH&CN có sự tham gia, phối hợp của HTX, qua thực hiện các nhiệm vụ đã hướng dẫn và hỗ trợ các HTX ứng dụng các tiến bộ KH&KT mới trong sản xuất và phát triển sản phẩm[11]. Do thị trường có nhiều biến động (chưa có bao tiêu, chưa có sự khác biệt về giá,..), năng lực tiếp nhận và ứng dụng kết quả nghiên cứu của một số tổ chức còn hạn chế về thiết bị, nhân lực và kinh phí; khi được chuyển giao ứng dụng các kết quả nghiên cứu chỉ duy trì mô hình ứng dụng đã tiếp nhận thậm chí quy mô mô hình bị thu hẹp so với khi tiếp nhận.

- *Ngành nông nghiệp hỗ trợ các HTX ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*. Giai đoạn 2016-2020, hỗ trợ cho 70 HTX nông nghiệp mua máy móc, thiết bị phục vụ phát triển sản xuất, tổng số 337 máy móc, thiết bị với tổng kinh phí hỗ trợ là 8.642 triệu đồng (trong đó năm 2020 hỗ trợ 06 HTX mua máy móc, thiết bị với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.555 triệu đồng; 05 HTX thực hiện theo chuỗi giá trị với kinh phí hỗ trợ là 1.630 triệu đồng).

- *Thực hiện chính sách khuyến công nhằm vận động các HTX đầu tư trang thiết bị máy móc theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của*

---

[9] Hỗ trợ khuyến khích ứng dụng KH&CN: HTX Dịch vụ nông nghiệp Tân Phú Đông, TP. Sa Đéc, dự án xây dựng và áp dụng VietGAP cho sản phẩm rau quả các loại, số tiền 20 triệu đồng; HTX Nông nghiệp số 2 Định Yến, Lấp Vò thực hiện đăng ký mã số mã vạch, số tiền 4,5 triệu đồng; HTX Dệt Choàng Loang Khánh, huyện Hồng Ngự thực hiện xây dựng và đăng ký nhãn hiệu "Dệt Choàng Long Khánh", số tiền 20 triệu đồng; Trang trại Lê Văn Lam, huyện Tân Hồng, thực hiện xây dựng, áp dụng và chứng nhận VietGAP cho sản phẩm lúa, số tiền 27,5 triệu đồng.

[10] Hướng dẫn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Hiệp hội Thuỷ sản huyện Hồng Ngự; HTX Dịch vụ nông nghiệp Tân Cường, HTX thương mại dịch vụ chợ Tràm Chim, HTX Dệt Choàng Long Khánh, HTX Sản xuất – Tiêu thụ rau an toàn xã Long Thuận, HTX Dịch vụ nông nghiệp Bình Thành, HTX Giống nông nghiệp Định An, HTX sản xuất bột Tân Phú Đông.

[11] Đề tài nghiên cứu và ứng dụng KHCN nổi bật: Đề tài "Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và xây dựng mô hình sản xuất chanh đạt chứng nhận VietGAP tại huyện Cao Lãnh và huyện Châu Thành"; "Nghiên cứu thay thế chất trợ lắng trong sản xuất bột gạo lọc truyền thống"; Dự án sản xuất thử nghiệm: "Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để xây dựng mô hình nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế nhãn Châu Thành".

UBND Tỉnh về ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh. Ngành công thương đã triển khai hỗ trợ 03 HTX, THT đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến vào hoạt động sản xuất nhằm năng cao hiệu quả sản xuất, với tổng kinh phí hỗ trợ là 475 triệu đồng; hỗ trợ 08 HTX, THT xây dựng mô hình trạm bơm điện an toàn và hiệu quả với tổng kinh phí là 378,8 triệu đồng. Tuy nhiên nguồn khuyến công chỉ hỗ trợ chính là công nghiệp chế biến, không hỗ trợ khâu sơ chế bảo quản, tỷ lệ hỗ trợ thấp.

5. Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã

- Thực hện Nghị định 55/2015/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Các Tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn đã có nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn cho các HTX để tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, theo đó trong năm 2020, có 05 HTX và 08 THT vay vốn của các TCTD trên địa bàn, với tổng số tiền cho vay là 3.690 triệu đồng, dự nợ đến 31/12/2020 là 2.632 triệu đồng (trong đó dư nợ vay ngắn hạn là 1.200 triệu đồng của 5 HTX, trung và dài hạn là 1.432 triệu đồng), chiếm 0,004% so với tổng dư nợ trên địa bàn.

Số lượng HTX được tiếp cận vốn tín dụng còn ít so với số lượng HTX hoạt động trên địa bàn tỉnh, nguyên nhân chủ yếu do HTX chưa đáp ứng đủ điều kiện vay vốn theo quy định, nhất là việc không đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực tài chính, tài sản đảm bảo nợ vay cũng như phương án sản xuất kinh doanh không khả thi.

- Tiếp cận vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX

Theo báo cáo của Quỹ đàu tư phát triển, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đi vào hoạt động từ năm 2012, đến năm 2020 tổng vốn điều lệ của Quỹ là 40 tỷ đồng. Theo Nghị quyết số 139/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017, tổng nguồn vốn là 46.398 triệu đồng. Giai đoạn 2016-2020, cho vay 10 phương án sản xuất kinh doanh của 05 HTX, tổng số tiền giải ngân là 5.380 triệu đồng, tổng dư nợ đến năm 2020 là 2.735 triệu đồng (trong đó 04 phương án sản xuất kinh doanh của 02 HTX[12] nợ quá hạn 2.575 triệu đồng, tỷ lệ nợ xấu 93%).

Được sự chỉ đạo của UBND Tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ; sự quan tâm, hỗ trợ của các ngành, chính quyền địa phương; sự phối hợp, hợp tác của các HTX trong tỉnh thời gian qua Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đã tích cực cho một số HTX vay vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh với lãi suất vay vốn thấp và ổn định, tỷ lệ giá trị tài sản đảm bảo trên vốn vay thấp *(theo quy định tối thiểu 30% giá trị khoản vay).* Bên cạnh một số HTX đã tiếp cận và sử dụng vốn vay hiệu quả thì cũng còn nhiều HTX chưa tiếp cận được nguồn vốn của Quỹ để phát triển sản xuất, kinh doanh trong khi nguồn vốn của Quỹ tỷ lệ cho vay và giải ngân thấp, đến nay chỉ mới cho vay 15 phương án sản xuất kinh doanh của 05 HTX, tổng số tiền cho vay là 10,3 tỷ đồng (chiếm khoảng 25% nguồn vốn).

- Nguồn Quỹ Quốc gia về việc làm

---

[12] HTX Dịch vụ nông nghiệp Tân Cường, huyện Tam Nông; HTX chăn nuôi heo Phú Bình, huyện Châu Thành.

Thời gian qua, Liên minh HTX phối hợp với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Tháp Mười, huyện Tân Hồng và huyện Tam Nông đã giải ngân cho 04 HTX và 03 thành viên vay vốn sản xuất kinh doanh, với số tiền 650 triệu đồng. Từ nguồn vốn cho vay này đã góp phần giúp các HTX thực hiện phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tạo thêm việc làm cho thành viên và người lao động, xây dựng được một số mô hình HTX điển hình, tiên tiến, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, góp phần xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, nguồn vốn được giao quản lý còn thấp nên số HTX tiếp cận nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm chưa cao.

6. Chính sách hỗ trợ riêng cho HTX nông nghiệp

a) Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng

- *Thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, giai đoạn 2016-2020*: Tỉnh được hỗ trợ 20 tỷ đồng để phát triển Hợp tác xã từ nguồn vốn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trong đó, năm 2019 là 4.200 triệu đồng và năm 2020 là 15.800 triệu đồng, hỗ trợ các HTX xây dựng công trình thủy lợi, trạm bơm, giao thông nội đồng, đường giao thông trục chính vào khu sản xuất…. (cơ chế hỗ trợ là Trung ương sẽ hỗ trợ 80% và HTX đóng góp 20% tổng mức đầu tư của dự án).

- *Thực hiện Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về việc quản lý sử dụng đất trồng lúa*: Tỉnh tiến hành hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ vùng sản xuất quy mô lớn cho 08/9 HTX tham gia thí điểm HTX kiểu mới theo Quyết định 445/QĐ-TTg với các danh mục như: kiên cố hóa kênh mương, công trình điều tiết, nạo vét nội đồng, cống,… với tổng kinh phí trên 94.000 triệu đồng.

- *Đối với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ:* Ngân sách Tỉnh không hỗ trợ đầu tư trực tiếp cho phát triển hạ tầng của các HTX, mà chủ yếu đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn (hạ tầng giao thông, thủy lợi...) để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội các địa phương.

- *Nghị quyết 231/2019/NQ-HĐND ngày 02/4/2019 của HĐND Tỉnh về vệc phê duyệt chương trình hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh*: Tuy nhiên đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa áp dụng hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp cho doanh nghiệp, HTX. Trong thời gian tới ngành công thương tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan và địa phương trong việc triển khai thực hiện, đồng thời theo dõi cập nhật khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng chính sách của Nghị quyết 231/2019/NQ-HĐND; ngành đã triển khai hỗ trợ HTX xây dựng đề án, nhưng theo quy định khi nào có nhà đầu tư đến đầu tư thì mới được hỗ trợ.

Nhìn chung việc hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng cho HTX nông nghiệp đã giúp các HTX nông nghiệp đã chủ động hơn trong việc huy động các nguồn vốn để mở rộng các ngành nghề mới phục vụ nhu cầu của thành viên. Một số HTX tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước đầu tư kết cấu hạ tầng để thực hiện các mô hình sản xuất[13]. Tuy

[13] Một số mô hình như: mô hình tưới tiết kiệm ướt khô xen kẻ; mô hình canh tác lúa lý tưởng; mô hình sản xuất lúa giảm giá thành bằng cách bón phân vùi vừa tiết kiệm chi phí vừa giảm phát thải khí nhà kính; mô hình sấy ớt bằng

nhiên việc thể chế hoá các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT thời gian qua vẫn còn chậm, thiếu đồng bộ. Nhu cầu hỗ trợ vốn của địa phương rất lớn nhưng ngân sách Trung ương chỉ hỗ trợ một phần, nên chưa đáp ứng nhu cầu thực tế (giai đoạn 2019-2020 nhu cầu của địa phương trên 127.000 triệu đồng, trong khi đó Trung ương chỉ phân bổ ngân sách hỗ trợ 20.000 triệu đồng). Ngân sách địa phương còn hạn hẹp nên việc cân đối ngân sách để thực hiện hỗ trợ gặp rất nhiều khó khăn.

b) Chính sách hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh

Thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 09/01/2014 của UBND Tỉnh quy định mức hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

c) Chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm

Thực hiện theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 11/11/2014 về hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp

Đến tháng 12/2020, dư nợ tại các ngân hàng thương mại là 97 tỷ đồng. Luỹ kế doanh số cho vay từ năm 2016 đến nay là 575,184 tỷ đồng. Trong đó, doanh số cho vay một số loại máy móc thiết bị có tỷ lệ hoàn thành vượt so với kế hoạch nhu cầu vốn vay giai đoạn 2016 – 2020 theo Kế hoạch 165/KH-UBND: cụ thể doanh số cho vay mua máy gặt đập liên hợp có tỷ lệ hoàn thành là 424,67%, máy kéo là 773,56% và máy cày là 204,13%.

Nhìn chung các HTX đã tận dụng tốt chính sách hỗ trợ để mua sắm máy móc, thiết bị sản xuất nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp. Tuy nhiên việc hỗ trợ có một số tồn tại, hạn chế:

- Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg, máy được thẩm định cho vay phải là máy mới; trong khi, các loại máy móc, thiết bị do doanh nghiệp, cơ sở sản xuất máy trên địa bàn tỉnh được chế tạo, lắp ráp từ nhiều loại linh kiện khác nhau nên việc xác nhận từng loại linh kiện nhằm chứng minh là máy mới, thiết bị mới đối với doanh nghiệp, cơ sở là rất khó khăn.

- Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chưa nắm rõ quy trình thẩm định điều kiện kỹ thuật cho các loại máy, thiết bị tự chế, tự sản xuất trên địa bàn nên việc triển khai còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số doanh nghiệp, cơ sở có sử dụng chi tiết, linh kiện đã qua sử dụng trong chế tạo, sản xuất máy móc, thiết bị để giảm chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh với các loại máy, thiết bị nước ngoài nhưng lại không đủ điều kiện thẩm định cho vay.

7. Chính sách liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm

- Giai đoạn 2016-2018, thực hiện theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn: Toàn tỉnh

---

năng lượng mặt trời; Nghiên cứu, lai tạo các giống lúa mới kháng sâu bệnh, chống chịu hạn tốt nhằm giảm sử dụng thuốc BVTV.

có 44 đơn vị được chấp thuận chủ trương xây dựng dự án cánh đồng lớn (40 HTX, 01 THT, 03 công ty) với tổng diện tích 92.758 ha; trong đó: 03 đơn vị đã được UBND Tỉnh phê duyệt phương án (Công ty Lương thực Đồng Tháp; Công ty Cổ phần Sài Gòn Lương thực; và HTX DVNN Thuận Tiến).

- Giai đoạn 2018-2020, thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Theo đó, HĐND Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 199/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 về Phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Chính sách liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo quy định tại Nghị quyết số 199/2018/NQ-HĐND rất tốt nhưng khó triển khai thực hiện vì các HTX không đáp ứng điều kiện theo quy định, đối tượng thụ hưởng chỉ HTX; việc hỗ trợ thêm đối tượng là doanh nghiệp rất cần thiết, nhằm khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ nông dân, hộ sản xuất trên địa bàn tỉnh kết nối tiêu thụ sản phẩm, đầu tư chế biến, xây dựng chuỗi liên kết trong khi tỉnh đang cần nhiều doanh nghiệp tham gia dẫn dắt các chuỗi liên kết sản phẩm đặc thù, đặc trưng của tỉnh.

8. Chính sách đất đai

- Theo báo cáo của Sở TN&MT, tỉnh đã hỗ trợ cho 09 HTX thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, với tổng diện tích 146.352m2 (theo Báo cáo số 265/BC-UBND ngày 03/10/2019 của UBND Tỉnh). Từ năm 2019 đến nay, Tỉnh đã cho thuê đất đối với các HTX như: Láng Biển (huyện Tháp Mười), Tịnh Thới[14] (thành phố Cao Lãnh) với tổng diện tích 5.955,6 m^2.

Ngoài ra, Tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai được thí điểm áp dụng trong lĩnh vực trồng lúa, trồng cây ăn trái, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 138/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND Tỉnh, giai đoạn 2018 - 2020, có 09/12 huyện, thành phố tham gia, với có 159 lượt đối tượng được hỗ trợ, tổng diện tích đất được hỗ trợ là 1.751,57 ha (trong đó, diện tích thuê đất lúa: 1.650,64 ha, với 135 lượt đối tượng hỗ trợ; diện tích thuê đất cây ăn trái 100,93 ha, với 24 lượt đối tượng hỗ trợ) và hỗ trợ 08 mô hình cơ giới hóa.

- *Hiệu quả của chính sách:* Chính sách tạo điều kiện cho các HTX được thuê đất, sử dụng đất hiệu quả hơn trong sản xuất kinh doanh, tạo quỹ đất để HTX nông nghiệp thuê đất làm mặt bằng xây dựng trụ sở HTX, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối.

- *Tồn tại, hạn chế:*

+ Số HTX được thụ hưởng chính sách này không nhiều do quỹ đất công hiện nay hạn chế hoặc vị trí khu đất công chưa phù hợp với hoạt động sản xuất, thậm chí

[14] Qua khảo sát thực tế tại HTX Tịnh Thới được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất hằng năm nhưng phải nộp trả tiền giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 4320/QĐ-UBND-HC ngày 29/4/2022; Cục Thuế tỉnh có Thông báo số 626/TB-CT ngày 9/5/2022 về việc nộp hoàn trả ngân sách số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất được cấp là trên 1,7 tỷ đồng.

không còn quỹ đất. Một số địa phương có quỹ đất công nhưng chưa tạo điều kiện hỗ trợ, chưa khuyến khích đầu tư HTX; thủ tục hành chính về đất đai còn vướng mắc do nguyên nhân từ nguồn gốc đất chưa rõ ràng giữa đất công và đất người dân, đất chưa "sạch", còn tranh chấp....

+ Quy định ưu đãi về miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê khi HTX sử dụng đất làm mặt bằng xây dựng trụ sở HTX, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, làm muối chỉ áp dụng đối với HTX nông nghiệp, còn HTX phi nông nghiệp thì không thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất. Ngoài ra, do vốn điều lệ của các HTX nông nghiệp còn hạn chế, nên gặp khó khăn trong quá trình chuyển mục đích sử dụng đất, trả tiền thuê đất để thực hiện các dự án, nhất là phải hoàn trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng.

+ Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với HTX hiện đang quản lý, sử dụng đất còn vướng mắc do không có giấy tờ pháp lý về đất đai, qua nhiều năm sử dụng đã có biến động ranh giới, mốc giới không rõ ràng, giấy tờ về nguồn gốc sử dụng đất không có, đất còn tranh chấp, chưa xác định đất công hay do nhận chuyển nhượng của hộ gia đình, cá nhân, chưa quan tâm đến thực hiện thủ tục đất đai[15].

9. Chính sách thuế

Trên địa bàn tỉnh hiện nay các HTX, Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) nộp vào ngân sách nhà nước các loại thuế theo từng lĩnh vực như sau:

- *Lĩnh vực nông nghiệp:* Các HTX nông nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thuế suất 20% (năm 2021 do ảnh hưởng của dịch covid-19 nên được giảm 30% trên mức thuế suất 20%), thuế giá trị gia tăng thuế suất 8%, thuế thu nhập cá nhân từ vốn góp của các thành viên với thuế suất 5% (tính trên lợi nhuận thu được từ vốn góp của thành viên vào HTX).

Các HTX nông nghiệp, đề nghị thuế thu nhập doanh nghiệp thuế suất giảm còn 15%, thuế giá trị gia tăng giảm xuống còn 5% và miễn thuế thu nhập cá nhân. vì khác với doanh nghiệp, HTX hoạt động không vì mục đích lợi nhuận mà chủ yếu là phục vụ cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của thành viên đạt hiệu quả cao hơn và việc thành viên góp vốn vào HTX không vì thu lợi nhuận mà chủ yếu để HTX có vốn tổ chức các hoạt động dịch vụ cho chính mình.

- *Lĩnh vực vận tải:* Hiện nay lĩnh vực vận tải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% (năm 2021 do ảnh hưởng của dich covid-19 nên được giảm 30% trên mức thuế suất 20%), thuế giá trị gia tăng áp dụng thuế suất 8%. Các HTX vận tải cho rằng mức thuế suất trên cao, đề nghị thuế thu nhập doanh nghiệp thuế suất giảm còn 17%, thuế giá trị gia tăng giảm xuống còn 5%.

- *Lĩnh vực tín dụng:* Hiện nay các Quỹ TDND thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng thuế suất 20% (năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên được giảm 30% trên mức thuế suất 20%), thuế giá trị gia tăng áp dụng thuế suất 8% và thuế thu nhập cá nhân từ vốn góp của thành viên đang áp dụng thuế suất 5% (tính trên lợi

[15] Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với HTX: 10 HTX (Tân Phước, Phước Tiền, Phước Thành, Phú Thọ...), Sở TN&MT đã phối hợp với Liên minh HTX kiểm tra thực tế, hiện trạng, nguồn gốc đất..., đồng thời đề nghị các HTX thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 3317/STNMT-CCQLĐĐ ngày 29/10/2019 của STNMT.

nhuận thu được từ vốn góp của thành viên vào Quỹ TDND). Các Quỹ TDND cho rằng các mức thuế suất trên là cao, đề nghị giảm thuế thu nhập doanh nghiệp xuống còn 15%, thuế giá trị gia tăng giảm xuống còn 5% và miễn thuế thu nhập cá nhân (5% từ vốn góp của thành viên) vì Quỹ TDND hoạt động không vì mục đích tối đa lợi nhuận mà chủ yếu là hỗ trợ vốn thành viên.

Phụ lục II:

KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI ĐOÀN GIÁM SÁT

(Kèm theo Báo cáo số 196/BC-HĐND ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân Tỉnh)

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Liên minh HTX

Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 để địa phương sớm ban hành các văn bản triển khai thực hiện.

2. Sở Công Thương

- Chính sách liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo quy định tại Nghị quyết số 199/2018/NQ-HĐND rất tốt nhưng khó triển khai thực hiện vì các HTX không đáp ứng điều kiện theo quy định, đối tượng thụ hưởng chỉ HTX, kiến nghị sắp tới hỗ trợ thêm đối tượng là doanh nghiệp, nhằm khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ nông dân, hộ sản xuất trên địa bàn tỉnh kết nối tiêu thụ sản phẩm, đầu tư chế biến, xây dựng chuỗi liên kết trong khi tỉnh đang cần nhiều doanh nghiệp tham gia dẫn dắt các chuỗi liên kết sản phẩm đặc thù, đặc trưng của tỉnh.

- Mức hỗ trợ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 tỷ lệ thụ hưởng chính sách giữa HTX và doanh nghiệp là bằng nhau; ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí 100% không quy định tỷ lệ đối ứng của HTX nên HTX chưa có trách nhiệm cao để sử dụng hiệu quả kinh phí hỗ trợ. Kiến nghị tỉnh sắp tới điều chỉnh tỷ lệ mức hỗ trợ giữa HTX, doanh nghiệp khác nhau; quy định thêm tỷ lệ vốn đối ứng của HTX để hưởng chính sách này (Tỷ lệ đối ứng ít hơn 50%, không cào bằng như doanh nghiệp).

- Hỗ trợ hoạt động khuyến công theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018. Nguồn khuyến công chỉ hỗ trợ chính là công nghiệp chế biến, không hỗ trợ khâu sơ chế bảo quản, tỷ lệ hỗ trợ thấp. Kiến nghị rà soát xem xét có chính sách hỗ trợ khâu sơ chế bảo quản; tăng tỷ lệ hỗ trợ hoạt động khuyến công nhằm khuyến khích HTX đầu tư máy móc, thiết bị.

- Các doanh nghiệp mua hàng của HTX đa số chậm thanh toán, có trường hợp lên đến 45 ngày. Cần xem xét có giải pháp hỗ trợ thanh toán giữa HTX và doanh nghiệp nhằm giúp HTX xoay đồng vốn kịp thời thì việc xem xét mô hình liên kết ba bên (HTX-Ngân hàng-Doanh nghiệp) cũng là cách làm hay, nhưng do chi phí lãi suất vay của ngân hàng theo thoả thuận giữa HTX và doanh nghiệp, thường HTX phải chịu chi phí lãi suất vay. Kiến nghị tỉnh xem xét có quỹ hỗ trợ để giải quyết vấn đề xoay đồng vốn của HTX, khi bán hàng doanh nghiệp chậm thanh toán.

- Đề nghị UBND Tỉnh chủ trương giao ngành chuyên môn nghiên cứu tham mưu xây dựng chính sách đặc thù về hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa

bàn tỉnh, phát triển thương mại điện tử trên nền tảng số đang là xu hướng phát triển tất yếu trong thời kỳ công nghiệp 4.0 và hậu Covid-19.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Kiến nghị Trung ương cần quy định cụ thể chính sách tích tụ, tập trung đất đai, mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tạo điều kiện phát triển kinh tế tập thể trong sản xuất nông nghiệp với quy mô lớn, đồng thời sớm trình Luật Đất đai (sửa đổi) để chính sách được đưa vào cuộc sống.

- Kiến nghị Tỉnh chỉ đạo ngành chuyên môn có giải pháp thu hút đầu tư công về hạ tầng logictics cho HTX để các HTX nâng cao năng lực và kích hoạt để bà con nông dân kết nối với nhau; có chính sách hỗ trợ tiền bồi thường GPMB phải hoàn trả khi được Nhà nước cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất.

- Sở TN&MT phối hợp với các sở, ngành sớm tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quy định về tạo quỹ đất sạch để khai thác, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và dự thảo Kế hoạch đầu tư tạo quỹ đất sạch và khai thác quỹ đất cấp tỉnh đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp nhằm tạo nguồn lực kêu gọi đầu tư dự án, trong đó có HTX.

- Đề nghị các HTX sớm rà soát quỹ đất đang quản lý, sử dụng nhưng chưa xác lập thủ tục đất đai thực hiện đúng hướng dẫn tại Công văn số 3317/STNMT-CCQLĐĐ ngày 29/10/2019 của Sở TNMT, cụ thể: Đối với các HTX nông nghiệp đang sử dụng đất công thì lập dự án đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để lấy ý kiến các Sở, ngành và địa phương, trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, xác lập hồ sơ thuê đất (không thông qua đấu giá). Trường hợp HTX nông nghiệp đang sử dụng đất có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp và không chuyển mục đích sử dụng đất hoặc thực hiện dự án đầu tư mà phải chuyển mục đích sử dụng đất (làm mặt bằng sản xuất kinh doanh) thì lập dự án đầu tư gửi Sở KH-ĐT để lấy ý kiến các Sở, ngành và địa phương, trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư. Theo đó, HTX nông nghiệp phải chuyển sang thuê đất theo đúng quy định.

4. Quỹ Đầu tư phát triển

- Tiếp tục phối hợp với đơn vị có liên quan, tham mưu trình UBND Tỉnh hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ.

- Phố hợp với Liên minh HTX tỉnh và các ngành liên quan tiếp tục hướng dẫn HTX lập hồ sơ vay vốn.

- Tăng cường giám sát việc sử dụng vốn vay nhằm giảm thiểu rủi ro và đảm bảo khả năng trả nợ; sử dụng vốn vay đúng mục đích và hiệu quả trong hoạt động.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Các HTX, THT cần chủ động đề xuất nội dung đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ góp phần phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hợp tác xã, Tổ hợp tác.

- Các sở, ngành, địa phương tăng cường phối hợp, hỗ trợ HTX, THT triển khai các hoạt động KH&CN: áp dụng công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của đơn vị, địa phương.

6. UBND Thành phố Sa Đéc

- Trung ương cần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về chính sách tín dụng để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các HTX được vay vốn đầu tư cơ sở vật chất mở rộng quy mô sản xuất, chính sách về đất đai cũng phải thông thoáng để HTX có thể mở rộng và phát triển vùng sản xuất với quy mô lớn. Các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho HTX được ban hành cần phù hợp với điều kiện thực tế theo từng loại hình và quy mô của HTX, mở rộng điều kiện về đối tượng thụ hưởng hỗ trợ của chính sách; cơ chế và việc phân bổ nguồn lực đầu tư cho khu vực KTTT nói chung và HTX nói riêng cần phù hợp để dễ dàng triển khai trong thực tiễn.

- Các chính sách về thuế, phí, lệ phí cũng cần đặt biệt quan tâm đến các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, HTX có quy mô thành viên và nguồn vốn nhỏ, siêu nhỏ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Liên minh HTX xã tỉnh và các sở, ngành có liên quan tiếp tục phối hợp, hỗ trợ địa phương nhiều hơn nữa nhằm giúp cho địa phương đẩy mạnh phát triển về kinh tế tập thể. Đặc biệt là hỗ trợ các HTX đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (nhà kho, xưởng sơ chế để bảo quản nông sản,...), chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất, trồng trọt và chăn nuôi, dễ dàng tiếp cận được các nguồn vốn vay tín dụng, làm đầu mối giới thiệu đối tác tiêu thụ sản phẩm, tạo điều kiện cho các HTX tham dự các hội chợ triển lãm và có kế hoạch giúp đỡ để hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp cho thành viên HTX.

7. UBND huyện Thanh Bình

Đề nghị Tỉnh tiếp tục ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 13/08/2013 về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong giai đoạn tới.

8. UBND huyện Lai Vung

- Trung ương, Tỉnh cần bố trí nguồn kinh phí riêng để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, đặc biệt là HTX nông nghiệp.

- Nội dung các chính sách hỗ trợ KTTT cần tập trung, có trọng điểm, không dàn trãi.

- Đơn giản quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thông thoáng để các tổ chức KTTT dễ dàng tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước.

9. UBND Thành phố Hồng Ngự

Kiến nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh tiếp tục duy trì thực hiện Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về quy định chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 về quy định

chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

10. UBND huyện Tân Hồng

- Đơn giản hóa thủ tục tiếp cận nguồn vốn tín dụng, đặc biệt là nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX của Tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho HTX tiếp cận được nguồn vốn này để đầu tư phát triển.

- Đối với những chính sách hiện có, đề nghị các sở, ngành Tỉnh tổ chức triển khai đến từng HTX nắm và hướng dẫn cụ thể các quy trình tiếp cận từng chính sách.

- Cần có các chính sách hỗ trợ, phân bổ nguồn lực riêng cho HTX; chính sách hỗ trợ HTX tham gia các sàn thương mại điện tử; chính sách hỗ trợ cho HTX áp dụng tự nâng cao chất lượng sản phẩm; nhất là chính sách về đất đai cần có chính sách đặc thù hỗ trợ cho HTX.

11. UBND huyện Lấp Vò

- Đề nghị các Bộ, ngành ban hành đồng bộ, đầy đủ các văn bản hướng dẫn chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối mới HTX nông nghiệp và các HTX khác. Cụ thể Bộ Tài chính sớm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX.

- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tham mưu ban hành chương trình đào tạo, tập huấn thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

- Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu cơ chế, chính sách cụ thể, khả thi hơn để các HTX được hỗ trợ về đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đặc biệt là các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động tín dụng nội bộ trong HTX nông nghiệp và các HTX khác.

12. UBND huyện Tháp Mười

- Tiếp tục hỗ trợ thành lập mới Hội quán, củng cố HTX.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT, HTX, THT: Hỗ trợ về kinh phí và đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức KTTT.

- Hỗ trợ vận hành hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT: Thực hiện theo Điều 12, Điều 13 Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Hỗ trợ kinh phí để HTX, THT có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, thực hành sản xuất nông nghiệp đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, OCOP,... tham gia các hội chợ, triển lãm, diễn đàn trong nước; các chi phí thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm cho các HTX, THT.

- Hỗ trợ kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm: Xây dựng nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến và mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh HTX, THT.

13. UBND huyện Cao Lãnh

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách được ban hành. Hỗ trợ các Tổ hợp tác, Hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, chính sách cho vay vốn, đầu tư kết cấu hạ tầng, tích thụ ruộng đất, chính sách hỗ trợ cán bộ có trình độ làm việc các Hợp tác xã, Tổ hợp tác.

14. UBND huyện Tam Nông

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ lao động trẻ cho các HTX NN trong giai đoạn tiếp theo. Hỗ trợ tìm kiếm nguồn lao động trẻ, có trình độ đáp ứng yêu cầu để giới thiệu cho các HTX.

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cho THT, HTX NN từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn tiếp theo.

- Các cơ quan quản lý nhà nước, Tổ chức chính trị tiếp tục nghiên cứu các giải pháp thu hút các doanh nghiệp, hỗ trợ HTX trong quá trình ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất tại địa phương, hỗ trợ liên kết bao tiêu sản phẩm, ổn định đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu, cấp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm cho sản phẩm.

15. UBND huyện Châu Thành

- Cần có chính sách miễn hoặc giảm tiền thuê đất, mặt bằng để tạo điều kiện cho HTX thành lập mạnh dạn góp vốn làm mặt bằng xây dựng tụ sở, sân phơi, nhà kho,...

- Đề nghị tăng thời gian hỗ trợ kinh phí để chi trả tiền lương cho lao động trẻ có trình độ cao đẳng, đại học về làm việc tại HTX từ 03 năm lên 05 năm.

- Tạo điều kiện thông thoáng để các HTX tiếp cận vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX. Đề nghị miễn giảm thuế đối với HTX nông nghiệp.

- Các Sở, ngành tỉnh, Liên minh HTX cần mở thêm nhiều lớp tập huấn để hướng dẫn, hỗ trợ HTX nâng cao năng lực quản lý của bộ máy quản trị; đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường nhằm quảng bá, tìm đầu ra cho sản phẩm của HTX.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, trình độ cho cán bộ quản lý HTX về lợi ích của việc ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, tập trung vào kỹ năng tiếp thị, xây dựng kế hoạch, tổ chức sản xuất, ứng dụng KH&CN, công nghệ cao,...để HTX nông nghiệp thực sự là vai trò cầu nối, dẫn dắt nông dân trong sản xuất, quảng bá, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm,...

- Hỗ trợ các HTX kết nối với các kênh thông tin về chính sách, kỹ thuật, thị trường,...và các đơn vị cung ứng vật tư, vận chuyển, tiêu thụ,...để tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm gắn với quảng bá, thương mại sản phẩm trên sàn thương mại điện tử./